

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 162/2023/HSST
Ngày: 09/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quang.

Bà Nguyễn Thị Thu Phương.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Đức Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 161/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2023 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử ngày 03 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ tên: Lưu Văn C, sinh năm 1974 tại tỉnh T.

Hộ khẩu thường trú: K2/54C, tổ 50, khu phố 3, phường B, thành phố B, tỉnh Đ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Lái xe;

Con ông Lưu Văn N, sinh năm: 1941 (đã chết) và bà Nguyễn Thị V, sinh năm: 1943 (đã chết); có vợ là chị Ngô Thị Huỳnh H, sinh năm: 1976, có 02 người con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Bị hại: Anh Nguyễn Minh Tr, sinh năm: 2006 (chết), địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện hợp pháp của anh Tr: Ông Nguyễn Khoa V, sinh năm: 1974 và bà Vũ Ngọc T, sinh năm: 1976, địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai – cha mẹ ruột anh Tr.

Ông V ủy quyền cho bà T (giấy ủy quyền ngày 04/3/2023).

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm: 1970.

(bị cáo có mặt, bà T, ông S vắng mặt).

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 07/02/2023, Lưu Văn C (có Giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô tải ben biển số 60H-027.84 chở đất san lấp lưu thông từ mỏ đá Tân Cang, thành phố Biên Hòa đi về ấp 6, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (bị cáo lái xe thuê cho anh Trương Hữu T). Đến 09 giờ 32 phút cùng ngày, khi lưu thông đến km 1851+ 450 quốc lộ 1A thuộc ấp Trà Cỏ, xã Bình Minh, huyện Trảng Bom với tốc độ khoảng 30km/h, do lúc này mật độ xe lưu thông trên đường đông đúc nên C điều khiển xe lưu thông vào làn đường xe hỗn hợp, trong quá trình lưu thông do không chú ý quan sát nên mặt ngoài cản trước bên phải của xe ô tô tải ben biển số 60H-027.84 va chạm vào đầu tay lái bên trái của xe mô tô biển số 60B9-209.40 do anh Nguyễn Văn S điều khiển chở anh Nguyễn Minh Tr đang lưu thông song song bên phải cùng chiều làm xe mô tô mất thăng bằng ngã xuống đường, lúc này mặt ngoài bánh trước bên phải xe ô tô biển số 60H-027.84 tiếp tục cán vào phần đầu xe mô tô biển số 60B9-209.40, anh Tr ngã vào gầm xe ô tô biển số 60H-027.84 nên bị bánh sau bên phải xe ô tô cán qua người bị thương nặng, anh S bị xây sát nhẹ. Anh S và anh Tr được đưa đến Bệnh viện Đa khoa Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai cấp cứu, do thương tích nặng nên anh Tr đã tử vong.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom đã tiến hành khám nghiệm hiện trường đã xác định được như sau:

- Điều kiện về thời tiết, khí hậu, ánh sáng: Trời nắng.
- Tình trạng hiện trường khi có mặt: Hiện trường bị xê dịch do tổ chức đưa nạn nhân đi cấp cứu.
- Hiện trường và quá trình khám nghiệm:
 - + Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng nằm trên phần đường lưu thông hướng thành phố Hồ Chí Minh đi Bình Thuận.
 - + Đường đôi hai chiều thành phố Hồ Chí Minh và Bình Thuận.
 - + Mặt đường rải nhựa phẳng có vạch sơn đứt quãng chia mặt đường thành hai làn đường rộng 3,5m + 4,0m.
 - + Lấy mép đường bên phải hướng lưu thông thành phố Hồ Chí Minh đi Bình Thuận làm lề chuẩn.
 - + Lấy trụ điện số TH 2B làm mốc cố định.
- Quá trình khám nghiệm:
 - + (1) vết cày xe mô tô biển số 60B9-209.40.
 - + Sau tai nạn hiện trường để lại vết cày đứt quãng.
 - + Đầu vết cày (1) đến mép đường chuẩn là 1,1m.
 - + Đầu vết cày (1) đến xe mô tô (2) là 6,5m.
 - + Đầu vết cày (1) đến đầu vết phanh (3) là 2,3m.
 - + (2) xe mô tô biển số 60B9-209.40.
 - + Xe lưu thông hướng thành phố Hồ Chí Minh đi Bình Thuận sau tai nạn xe ngã về bên trái, đầu xe quay chéo về hướng thành phố Hồ Chí Minh, đuôi xe quay về hướng Bình Thuận.

- + Tâm trục xe trước đến mép đường chuẩn là 0,35m.
- + Tâm trục bánh xe trước đến móc cố định là 8,65m.
- + Tâm trục bánh xe sau đến mép đường chuẩn là 0,8m.
- + Tâm trục bánh xe sau xe mô tô (2) đến tâm trục bánh xe sau bên phải xe ô tô (4) là 4,4m.

+ (3) vết phanh bên phải xe ô tô tải biển số 60H-027.84 sau khi tai nạn hiện trường để lại vết phanh in đậm mặt đường.

- + Đầu vết phanh (3) đến mép đường chuẩn là 1,4m.

- + Đuôi vết phanh (3) đến mép đường chuẩn là 0,7m.

- + Vết phanh dài 8.0m.

- + Đầu vết phanh (3) đến tâm trục bánh xe sau bên phải xe ô tô (4) là 47,35m.

+ (4) xe ô tô tải biển số 60H-027.84. Xe lưu thông hướng TP. Hồ Chí Minh đi Bình Thuận; Sau khi tai nạn đầu xe quay về hướng Bình Thuận đuôi xe quay về hướng thành phố Hồ Chí Minh.

- + Tâm trục bánh xe trước bên phải đến mép đường chuẩn là 0,5m.

- + Tâm trục bánh xe sau cùng bên phải đến mép đường chuẩn là 0,25m”.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 046/TT ngày 03/3/2023 của Tr tâm pháp y tỉnh Đồng Nai xác định nguyên nhân tử vong của anh Nguyễn Minh Tr như sau:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Đa vị trí tổn thương: Ngực, lưng, mông, khung chậu và tay chân.

Đa hình thái tổn thương: Xây sát da, rách da, gãy vỡ khung chậu, tụ máu Tr thất, rách gần hoàn toàn động mạch chủ.

2. Nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

- Chấn thương ngực gây tụ máu Tr thất giữa, rách gần hoàn toàn động mạch chủ.

- Chấn thương khung chậu gãy vỡ khung chậu phức tạp.

- Kết hợp chấn thương tụ máu quanh bao thận.

3. Kết luận khác: Không tìm thấy cồn và các chất ma túy”.

Tại bản Kết luận giám định dấu vết số 1523/KL-KTHS ngày 08/3/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh xác định như sau:

“1. Xe ô tô biển số 60H-027.84 và xe mô tô 60B9-209.40 có va chạm với nhau trong quá trình lưu thông. Khi va chạm xe ô tô biển số 60H-027.84 lưu thông trên quốc lộ 1, hướng từ thành phố Hồ Chí Minh đi Bình Thuận, xe mô tô biển số 60B9-209.40 lưu thông cùng chiều bên phải.

2. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa hai phương tiện:

2.1. Dấu vết trượt xước mặt ngoài cản trước bên phải xe ô tô 60H-027.84 có chiều từ trước về sau phù hợp với va chạm với đầu tay lái bên trái xe mô tô biển số 60B9-209.40. Đây là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện, va chạm khi xe mô tô biển số 60B9-209.40 chưa ngã trái.

2.2. Dấu vết trượt xước bám chất màu đỏ mặt ngoài bánh trước bên phải xe ô tô biển số 60H-027.84 có chiều từ mặt lăn vào tâm bánh phù hợp vết trượt xước, bung hở ốp đầu xe mô tô biển số 60B9-209.40 có chiều từ trái sang phải. Va chạm khi xe mô tô biển số 60B9-209.40 đã ngã trái.

2.3. Vị trí va chạm giữ giữa hai phương tiện trên mặt đường trên làn đường thứ nhất, quốc lộ 1, tính từ lề chuẩn.

3. Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 60B9-209.40 với phương tiện nào ngay trước, trong và sau khi tai nạn xảy ra”.

Tại bản Cáo trạng số 171/CT-VKS-TB ngày 29/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo Lưu Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Xử lý vật chứng:

Xe ô tô biển số 60H-027.84 và xe mô tô biển số 60B9-209.40 có nguồn gốc hợp pháp, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra quyết định xử lý trả lại xe cho chủ sở hữu.

Về dân sự:

Bị cáo và anh Trương Hữu T (chủ xe ô tô) đã bồi thường thiệt hại cho gia đình anh Nguyễn Minh Tr số tiền 250.000.000 đồng, đại diện gia đình anh Tr đã làm đơn bãi nại cam kết không yêu cầu hay thắc mắc, khiếu nại gì liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

Đối với anh Nguyễn Văn S điều khiển xe mô tô biển số 60B9-209.40 chở anh Nguyễn Minh Tr không có lỗi gây ra tai nạn giao thông nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Lưu Văn C mức án tù từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát và đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu; bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[1.2] Về sự vắng mặt của đại diện hợp pháp của bị hại và người làm chứng: Đã có lời khai trong hồ sơ và việc xét xử vắng mặt không ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ của bị hại nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Vào khoảng 09 giờ 32 phút ngày 07/02/2023 tại Km 1851+450 quốc lộ 1A thuộc ấp Trà Cổ, xã Bình Minh, huyện Trảng Bom Lưu Văn C (có Giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô tải ben biển số 60H-027.84 do không chú ý quan sát (vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ) nên đã va chạm với xe mô tô biển số 60B9-209.40 do anh Nguyễn Văn S điều khiển chở anh Nguyễn Minh Tr đang lưu thông song song bên phải cùng chiều, anh Tr ngã vào gầm xe ô tô biển số 60H-027.84 nên bị bánh sau bên phải xe ô tô biển số 60H-027.84 cán qua người bị thương nặng và đã tử vong.

Như vậy, hành vi của bị cáo Lưu Văn C đã phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm nghiêm trọng đến tính mạng người bị hại, gây bức xúc cho gia đình bị hại. Do đó, cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo gây ra.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối C, đã bồi thường thiệt hại, đại diện hợp pháp bị hại có đơn bãi nại; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, nơi cư trú ổn định, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình và có xác nhận của chính quyền địa phương, nên căn cứ điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo án treo là cũng đủ nghiêm.

[4] Xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giải quyết, nên không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình bị hại đã nhận bồi thường và không có yêu cầu gì thêm.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố bị cáo Lưu Văn C phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Bị cáo Lưu Văn C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường B, thành phố B, tỉnh Đ nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lưu Văn C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm;

3. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bà Vũ Ngọc T, ông Nguyễn Khoa V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục thi hành án huyện;
- Bị cáo, bị hại; đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương